

Số: 66 /KH-UBND

Lân Phong, ngày 23 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
trên địa bàn xã Lân Phong năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 07/2024/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục

lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị được hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/7/2022;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND huyện Mộ Đức về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách tỉnh và đối ứng ngân sách huyện.

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND, ngày 19/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức về việc điều chỉnh đơn vị thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/QĐ-UBND, ngày 24/01/2025 và Quyết định 56/QĐ-UBND, ngày 27/3/2025 của UBND huyện Mộ Đức;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND, ngày 6/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Lân Phong phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Lân Phong năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã Lân Phong về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và vốn đối ứng ngân sách xã.

Căn cứ nhu cầu đăng ký hộ gia đình, cá nhân của các thôn tham gia Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Lân Phong năm 2025;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 245/TTr-PKT ngày 21/9/2025, Ủy ban nhân dân xã Lân Phong ban hành Kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Lân Phong năm 2025 (gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng hiệu quả, bền vững. Góp phần nâng cao đời sống, vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn.

- Tập trung triển khai các dự án phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực gắn với tiêu thụ sản phẩm. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật sản xuất nông nghiệp đảm bảo vệ sinh môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng và phát triển hiệu quả vùng nguyên liệu tập trung tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Hình thành và phát triển chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, nâng cao năng lực áp dụng tiến bộ kỹ thuật và tiếp cận thị trường cho người dân nông thôn, tạo điều kiện để họ an tâm sản xuất.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp, công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đúng đối tượng, trình tự, thủ tục, điều kiện, phương thức đầu tư, nguyên tắc hỗ trợ, nội dung và định mức theo quy định.

- Huy động nguồn đóng góp tự nguyện của người dân (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) doanh nghiệp, HTX NN tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo công khai, minh bạch, rõ trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tên dự án: Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị sản xuất lạc (đậu phộng) thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 xã Lân Phong.

2. Hình thức liên kết: Liên kết cung ứng giống, vật tư, dịch vụ đầu vào gắn với tiêu thụ sản phẩm.

3. Cơ quan quản lý dự án: Phòng Kinh tế xã

4. Cơ quan chủ trì dự án: Các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có năng lực thực hiện.

5. Đối tượng tham gia:

Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định tại khoản 5, Điều 20 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được sửa đổi,

bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023.

6. Địa bàn thực hiện: Dự án triển khai thực hiện tại xã Lân Phong

7. Vốn, nguồn vốn và phương thức hỗ trợ

7.1. Tổng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ: 304.000.000 đồng (Ba trăm lẻ bốn triệu đồng chẵn).

7.2. Nguồn vốn hỗ trợ: Theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã Lân Phong về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách tỉnh và đối ứng ngân sách huyện và đối ứng ngân sách xã.

7.3. Phương thức hỗ trợ: Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án liên kết thông qua đơn vị chủ trì dự án liên kết theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

IV. LỰA CHỌN DỰ ÁN, KẾ HOẠCH LIÊN KẾT

1. Thông báo nộp hồ sơ đề xuất:

- Ủy ban nhân dân xã Lân Phong thông báo rộng rãi Kế hoạch trên Đài truyền thanh xã, trên cổng thông tin điện tử xã Lân Phong; Phòng Kinh tế xã niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan để tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp biết, lập hồ sơ đăng ký tham gia chủ trì liên kết.

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày UBND xã ban hành thông báo nộp hồ sơ đề xuất liên kết.

2. Lập và nộp hồ sơ đề xuất:

- Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ liên kết theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày thông báo.

3. Thẩm định và phê duyệt hồ sơ đề xuất:

- Tổ thẩm định, thông báo và phê duyệt các dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã thẩm định hồ sơ đề xuất liên kết của tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp. Tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu UBND xã phê duyệt hồ sơ đề xuất liên kết đạt yêu cầu.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ theo thông báo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Kinh tế:

- Chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn trên địa bàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện dự án, tham mưu UBND xã phê duyệt làm cơ sở để triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo dự án theo quy định.

- Thực hiện việc thanh, quyết toán đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hoá- xã hội, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Trưởng các thôn

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo thẩm quyền.

- Thực hiện xét, chọn đúng đối tượng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của đối tượng thụ hưởng chương trình.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả và báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế xã).

4. Đơn vị chủ trì dự án liên kết và các bên tham gia liên kết

- Thực hiện các nội dung phát triển sản xuất theo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt và Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo quy định.

- Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo quyết định phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Lân Phong năm 2025. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND xã (qua phòng Kinh tế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh;
- TT. Đảng uỷ xã;
- TT.HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các phòng: Kinh tế, VH-XH;
- Trung tâm CƯ DVC;
- Trưởng các thôn;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tường

